TAND QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2020/HSST
Ngày: 02/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Bà Cao Thị Thanh Trúc**

Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông (bà) **Nguyễn Văn Sang**
2/ Ông (bà) **Nguyễn Thanh Tùng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vang** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận C tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Cúc** - Kiểm sát viên

Trong ngày 02 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở TAND quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Ngọc G,** Sinh năm 1999

- Giới tính: Nam.

- Nơi sinh: Cần Thơ

- Nơi cư trú: khu vực Phú Thành, phường Tân Phú, quận C, thành phố Cần Thơ;

- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không;

- Nghề nghiệp: Làm vườn;

- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không;

- Trình độ học vấn: 4/12

- Họ và tên cha: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1969 (sống);

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kim Đ, sinh năm 1970 (sống);

- Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1992.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 6 năm 2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C, thành phố Cần Thơ.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp Phú Hưng, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 11 tháng 6 năm 2019, lực lượng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận C, thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường Hưng Phú, quận C tuần tra trên tuyến đường Quang Trung thuộc khu vực 9, phường Hưng Phú, quận C, thành phố Cần Thơ phát hiện Nguyễn Ngọc G điều khiển xe mô tô biển số 95G1-011.45 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra, đồng thời thực hiện khám xét khẩn cấp, thu giữ: 01 gói nilon nẹp miệng bên trong có chứa các tinh thể không màu để trong túi quần phía trước bên phải G đang mặc; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 xe mô tô biển số 95G1- 011.45.

Tại Kết luận giám định số 389/KL-PC09 ngày 18/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ đã xác định: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc G là ma túy, khối lượng 0,1814 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, G khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 11/6/2019 một người bạn tên L đưa cho G xe mô tô biển số 95G1-011.45 và 200.000 đồng để G đi mua ma túy về cả hai sử dụng, G điều khiển xe vào hẻm 1 khu vực 9, phường Hưng Phú, quận C, thành phố Cần Thơ gặp người đàn ông tên V hỏi mua một gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Khi về đến đoạn đường Quang Trung thuộc khu vực 9, phường Hưng Phú thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Đến thời điểm bị bắt G khai đã mua ma túy của V tổng cộng 05 lần (04 lần mua 200.000 đồng và 01 lần mua 300.000 đồng), ngoài ra còn mua của người phụ nữ tên H (em gái V) 02 lần, mỗi lần mua 200.000 đồng để sử dụng.

Đối với người bán ma túy cho G, qua điều tra xác định họ tên là Huỳnh Hữu N và Huỳnh Thị Mỹ H. Hiện N và H đã bị khởi tố, điều tra trong vụ án khác.

Đối với người tên L do không rõ nhân thân, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C tiếp tục xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS-CR ngày 13/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc G về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc G thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và qua quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đại diện Viện kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc G phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 389/KL – PC09 ngày 18/6/2019.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 xe mô tô biển số 95G1- 011.45.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy, Hành vi vận chuyển chất ma túy có trọng lượng 0,1814gam loại Methamphetamine mà bị cáo Nguyễn Ngọc G thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

[5] Tệ nạn ma túy là nỗi lo chung của toàn xã hội, nó trực tiếp tàn phá sức khỏe, là nguyên nhân làm lan truyền nhiều bệnh xã hội và cũng là nguyên nhân dẫn

đến nhiều tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật….Bị cáo hiểu rỏ tác hại của ma túy cũng như sự nghiêm cấm của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến ma túy nhưng vì phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo bất chấp pháp luật. Do vậy để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời cũng để góp phần phòng ngừa chung cho xã hội cần có mức hình phạt nghiêm là cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có cậu ruột là thương binh loại A nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tang vật: Cần tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 389/KL – PC09 ngày 18/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa chất ma túy là tang vật vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đây là tài sản cá nhân của bị cáo và không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với xe xe mô tô biển số 95G1- 011.45, đây là tài sản cá nhân của ông Nguyễn Văn H. Ông H cho L mượn, việc L đưa xe cho G làm phương tiện đi mua ma túy ông không biết nên đề nghị trả lại xe này cho ông H.

[7] Đối với người tên Nguyễn Văn L, kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rỏ nếu có căn cứ đề nghị truy tố tránh bỏ lọt tội phạm.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc G phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc G 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2019.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 389/KL – PC09 ngày 18/6/2019.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen

- Cho ông Nguyễn Văn H nhận lại 01 xe mô tô biển số 95G1- 011.45

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc G phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q. C;
- Trại giam, CA quận C;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Cao Thị Thanh Trúc